

Số: 48/NQ-HĐND

Vạn Xuân, ngày 21 tháng 7 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua Chương trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị  
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Vạn Xuân**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG VẠN XUÂN  
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;  
Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Luật xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số  
90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ  
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt  
động xây dựng và số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 quy định chi tiết thi hành  
một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2025/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng  
nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và  
tỉ lệ phân trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên  
giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 100/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh  
Thái Nguyên về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh  
Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 28/4/2026 của HĐND tỉnh  
Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công  
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 247/NQ-HĐND ngày 28/4/2026 của HĐND tỉnh Thái  
Nguyên về việc quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030  
vốn ngân sách địa phương tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 19/7/2026 của UBND phường Vạn  
Xuân về việc đề nghị thông qua Chương trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô  
thị phường Vạn Xuân giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội  
đồng nhân dân phường; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Chương trình đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn phường Vạn Xuân gồm các nội dung cụ thể như sau:

**1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển kết cấu hạ tầng đô thị phường Vạn Xuân đồng bộ, hiện đại, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị dài hạn; nâng cao chất lượng sống của người dân; tạo nền tảng thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội và quản lý đô thị thông minh đến năm 2045.

**2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026-2030****2.1. Về giao thông đô thị:**

Hoàn thiện mạng lưới giao thông nội bộ phường theo hướng đồng bộ, kết nối thuận lợi với các khu vực lân cận.

Ưu tiên đầu tư các tuyến đường trục chính, đường liên tổ dân phố; từng bước phát triển giao thông công cộng và giao thông thân thiện môi trường.

**2.2. Về cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải**

Nâng cấp hệ thống cấp nước sạch, bảo đảm cung cấp ổn định cho 100% hộ dân trên địa bàn phường.

Hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa, nước thải; nâng cao tỷ lệ thu gom và xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn theo quy định.

**2.3. Về hạ tầng điện, chiếu sáng và viễn thông**

Đầu tư, cải tạo hệ thống lưới điện bảo đảm an toàn, ổn định.

Mở rộng hệ thống chiếu sáng công cộng trên các tuyến đường, khu dân cư.

Từng bước thực hiện ngầm hóa hệ thống điện, cáp viễn thông tại các khu vực trung tâm.

**2.4. Về môi trường và chất thải rắn**

Xây dựng hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt đồng bộ, hiện đại.

Nâng cao tỷ lệ thu gom rác thải đạt tiêu chuẩn môi trường; hạn chế ô nhiễm tại khu dân cư.

**2.5. Về hạ tầng xã hội**

Hoàn thiện mạng lưới trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa - thể thao đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

Bảo đảm người dân được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ công thiết yếu với chất lượng ngày càng cao.

## 2.6. Về không gian đô thị và môi trường sống

Tăng diện tích cây xanh, công viên, mặt nước; cải thiện cảnh quan đô thị.

Từng bước xây dựng môi trường đô thị xanh - sạch - đẹp - văn minh.

## 2.7. Về ứng phó biến đổi khí hậu

Chủ động đầu tư các công trình phòng chống ngập úng, thoát nước.

Tăng cường khả năng chống chịu của đô thị trước thiên tai và biến đổi khí hậu.

## 2.8. Về quản lý đô thị

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng và phát triển hạ tầng đô thị.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hạ tầng.

## 2.9. Về sự tham gia của cộng đồng

## Phát huy vai trò giám sát của Nhân dân trong đầu tư, quản lý và sử dụng hạ tầng.

Tăng cường sự đồng thuận xã hội trong quá trình triển khai các dự án.

## 2.10. Về quy hoạch và định hướng phát triển

Bảo đảm 100% các dự án hạ tầng được triển khai phù hợp với quy hoạch được duyệt.

Gắn phát triển hạ tầng với định hướng phát triển đô thị lâu dài, bền vững.

### 3. Nhiệm vụ và giải pháp

### 3.1. Nhiệm vụ phát triển Chương trình đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị

### 3.1.1. Hoàn thiện hạ tầng giao thông đô thị

- Tập trung cải tạo, mở rộng các tuyến đường trục chính, các tuyến liên khu phố nhằm tăng cường khả năng kết nối, giảm ùn tắc giao thông và đáp ứng nhu cầu đi lại, phát triển đô thị.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng đô thị; tổ chức giao thông khoa học, đảm bảo an toàn, thuận tiện cho người và phương tiện tham gia giao thông.

- Quy hoạch, đầu tư xây dựng các bãi đỗ xe tập trung, bãi đỗ xe thông minh; góp phần giải quyết tình trạng thiếu chỗ đỗ xe, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng không gian đô thị.

### 3.1.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật



- Triển khai nâng cấp, đồng bộ hệ thống cấp nước và thoát nước; tăng cường khả năng tiêu thoát nước, chủ động phòng, chống ngập úng, đảm bảo vệ sinh môi trường và phục vụ nhu cầu sinh hoạt của người dân.

- Thực hiện cải tạo, nâng cấp lưới điện trung - hạ thế; từng bước ngầm hóa hệ thống điện và cáp viễn thông nhằm đảm bảo an toàn, mỹ quan đô thị và nâng cao độ ổn định trong cung cấp dịch vụ.

- Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, nước thải sinh hoạt theo đúng quy chuẩn; tăng cường ứng dụng công nghệ trong xử lý, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển đô thị bền vững.

### **3.1.3. Đầu tư hạ tầng xã hội**

- Tập trung nâng cấp, xây dựng mới hệ thống trường học, cơ sở y tế, nhà văn hóa, khu thể thao cộng đồng nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, chăm sóc sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần cho người dân.

- Quy hoạch, đầu tư xây dựng các công viên, quảng trường, khu sinh hoạt cộng đồng; tạo không gian sinh hoạt, vui chơi, giao lưu lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đô thị và đời sống dân cư.

- Chú trọng thiết kế, cải tạo hạ tầng theo hướng thân thiện, đảm bảo khả năng tiếp cận đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng yếu thế, hướng tới phát triển đô thị bao trùm, bền vững.

### **3.1.4. Chinh trang và phát triển không gian đô thị**

- Triển khai cải tạo các khu dân cư đang xuống cấp, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và tiện ích xã hội, đảm bảo môi trường sống an toàn, sạch đẹp và tiện nghi cho cư dân.

- Thực hiện các dự án quy hoạch, xây dựng, cải tạo đô thị kết hợp bảo tồn cảnh quan, giá trị văn hóa và bản sắc đặc trưng của địa phương, góp phần tạo dựng không gian sống hài hòa, bền vững.

- Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng theo quy hoạch được duyệt, đảm bảo tuân thủ pháp luật, hạn chế xây dựng sai phép, phát triển đô thị theo hướng đồng bộ, văn minh và an toàn.

### **3.1.5. Ứng dụng đô thị thông minh**

- Triển khai hệ thống chiếu sáng thông minh, camera giám sát, bản đồ GIS; tăng cường khả năng quản lý, giám sát và điều hành đô thị theo hướng hiện đại, hiệu quả.

- Áp dụng các giải pháp công nghệ để quản lý hạ tầng, cải thiện chất lượng dịch vụ công và tiếp nhận, xử lý phản ánh hiện trường kịp thời, minh bạch.

- Từng bước hình thành mô hình phường đô thị thông minh, tích hợp hạ tầng số, quản lý dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả quản lý đô thị và trải nghiệm của người dân.

### **3.2. Giải pháp phát triển Chương trình đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị**

#### **3.2.1. Giải pháp về quy hoạch và quản lý**

- Triển khai rà soát, điều chỉnh và cập nhật quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển giai đoạn 2030 - 2045, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và cân bằng giữa hạ tầng, dân cư, môi trường.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa phường và các sở, ngành liên quan trong quá trình lập, thẩm định, triển khai quy hoạch; đảm bảo đồng bộ, khả thi và hiệu quả thực hiện.

- Công khai các bản quy hoạch, tổ chức lấy ý kiến cộng đồng và tăng cường giám sát của người dân nhằm nâng cao tính minh bạch, dân chủ và trách nhiệm trong quản lý đô thị.

#### **3.2.2. Giải pháp về nguồn vốn đầu tư**

- Tăng cường huy động, sử dụng linh hoạt các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa, hợp tác công tư (PPP) và vốn của doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai các chương trình, dự án.

- Tập trung bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ, dự án cấp bách, thiết yếu; đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh dàn trải, lãng phí nguồn lực.

- Chủ động lồng ghép, kết hợp hiệu quả các chương trình, dự án mục tiêu của Trung ương và địa phương nhằm phát huy tối đa nguồn lực, nâng cao hiệu quả thực hiện.

#### **3.2.3. Giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Xác định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ; đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ tiến độ và rõ kết quả.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý dự án; nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

#### **3.2.4. Giải pháp về môi trường và phát triển bền vững**

- Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng; khuyến khích sử dụng vật liệu thân thiện môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm phát thải.

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng

cường năng lực phòng, chống thiên tai; đảm bảo an toàn cho hệ thống hạ tầng và đời sống người dân.

- Nâng cao tỷ lệ cây xanh, mặt nước trong đô thị; cải thiện môi trường sinh thái, góp phần nâng cao chất lượng sống và phát triển đô thị bền vững.

### 3.2.5. Giải pháp về sự tham gia của cộng đồng

- Tổ chức lấy ý kiến, tham vấn người dân trong quá trình lập, triển khai các chương trình, dự án; đảm bảo tính công khai, minh bạch và phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống hạ tầng; nâng cao ý thức trách nhiệm cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tạo sự đồng thuận xã hội, huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện.

3.2.6. Tuyên truyền, vận động người dân tích cực ủng hộ chủ trương của Nhà nước trong thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư; tham gia hiến đất để xây dựng các công trình, dự án phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

## 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Chương trình này được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật, định kỳ hàng năm báo cáo Đảng ủy phường, Hội đồng nhân dân phường kết quả thực hiện.

2. Giao thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường và đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Vạn Xuân Khóa II, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 21 tháng 7 năm 2026./.

### Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các Đại biểu HĐND phường khóa II;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Thị Lượng**